

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUANG BÌNH, TỈNH HÀ GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Mai Hồng

Thư ký phiên họp: Ông Hà Mạnh Cường – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Phúc – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2021/TLST-DS ngày 21 tháng 10 năm 2021 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2022/QĐST-DS ngày 14 tháng 3 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Chị Bùi Thị H, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn Y, xã V, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (người bị yêu cầu tuyên bố mất tích):*** Anh Phạm Trọng D, sinh năm 1989; địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Thôn Y, xã V, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai và tài liệu kèm theo đơn, chị Bùi Thị H trình bày chồng của chị là anh Phạm Trọng D đã bỏ nhà đi không rõ lý do từ ngày 05/11/2018 đến nay chưa về. Gia đình có tổ chức đi tìm kiếm nhưng không có tin tức gì về anh D. Vì vậy, chị H yêu cầu tuyên bố anh D mất tích để có thể xin ly hôn, tìm hạnh phúc mới.

Tại phiên họp, chị H vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Thẩm phán, thư ký phiên họp đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng tại các điều 365, 366, 369, 370 và 388 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Người tham gia tố tụng dân sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Căn cứ Điều 68 của Bộ luật Dân sự; các điều 149, 387, 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đề nghị Thẩm phán chủ trì phiên họp: Tuyên bố anh Phạm Trọng D (sinh năm 1989, địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Thôn Y, xã V, huyện Q, tỉnh Hà Giang) mất tích; chị Bùi Thị H phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng); về quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo; quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Được thực hiện theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Quang Bình nhận định:

[1] Chị Bùi Thị H và anh Phạm Trọng D là vợ chồng, có đăng ký kết hôn ngày 13/9/2012 tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Do đó, chị H có quyền yêu cầu tuyên bố anh D mất tích.

[2] Chị H trình bày anh D đi khỏi nhà từ ngày 05/11/2018, chị H đã áp dụng các biện pháp thông báo, tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc anh D làm gì, ở đâu, còn sống hay đã chết.

[3] Chị H đã thực hiện thủ tục tìm kiếm anh D bằng cách phát thông tin tìm kiếm trên Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Giang nhưng không có kết quả.

[4] Theo xác nhận của Công an xã và Ủy ban nhân dân xã V, huyện Q thì từ ngày 14/6/2019 đến ngày 30/6/2021, anh D không có mặt tại địa bàn nơi đăng ký hộ khẩu thường trú; chưa phát hiện có dấu hiệu, hành vi liên quan đến tội phạm liên quan đến việc anh D vắng mặt tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú.

[5] Tòa án nhân dân huyện Quang Bình đã đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích là anh D trên báo Nhân dân trong ba số liên tiếp 24123, 24124, 24125 vào các ngày 12, 13, 14 tháng 11 năm 2021 và trên Đài Tiếng nói Việt Nam trong ba số liên tiếp vào các ngày 17, 18, 19 tháng 11 năm 2021.

[6] Đã hết thời hạn 04 tháng, kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên nhưng vẫn không có tin tức gì về anh D.

[7] Như vậy, yêu cầu của chị H về việc tuyên bố anh D mất tích là có căn cứ, cần được chấp nhận theo quy định tại Điều 68 của Bộ luật Dân sự và các điều 387, 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[8] Chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích: Chị H chịu theo quy định tại các điều 385, 388 của Bộ luật Tố tụng dân sự; chị H đã chi trả xong.

[9] Chị H chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 68 của Bộ luật Dân sự, các điều 149, 387, 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố anh Phạm Trọng D (sinh năm 1989, địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Thôn Y, xã V, huyện Q, tỉnh Hà Giang) mất tích.

- Chị Bùi Thị H chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004006 ngày 21/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang; chị H đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo quyết định: Chị Bùi Thị H có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định; anh Phạm Trọng D có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày quyết định được niêm yết.

Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự. Ngoài ra, người có quyền lợi có liên quan trong quá trình thi hành án có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 7b Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Thị Mai Hồng